TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 15 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- ***Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thủy - Nguyên Phó Bí thư huyện Đoàn Sông Mã - Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Sông Mã

2. Ông Lò Văn CH - Phó Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã*** tham gia phiên toà: Ông Sồng Nỏ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn Th, sinh ngày 18/11/2006 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 29 ngày), tại Sông M, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản H, xã Mường H, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lường Văn Th và bà Cà Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lường Văn Th*: Bà Cà Thị T, 37 tuổi (mẹ đẻ của bị cáo); nơi cư trú: Bản P, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Lành Văn T, sinh năm 1999, tại Sông M, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản P, xã Chiềng Kh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lành Văn Q và bà Tòng Thị O; bị cáo có vợ là Cà Thị Ng, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Lường Văn Th*: Ông Nguyễn Phương Vũ - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác*: Ông Lò Văn Ng - Chức vụ: Trưởng bản Bản H, xã Mường H - Đại diện chính quyền địa phương nơi bị cáo Th cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 17/8/2023 tổ công tác Công an thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Bó Luông, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã phát hiện hai nam thanh niên đi bộ hướng từ bản Bướm Ỏ về bản Bó Luông, xã Chiềng Kh có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma tuý nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Đối tượng đầu T khai nhận tên là Lành Văn T, sinh năm 1999 trú tại bản P, xã Chiềng Kh, đối tượng còn lại khai nhận tên là Lường Văn Th, sinh năm 2006 trú tại bản H, xã Mường H, huyện Sông Mã. Qua làm việc phát hiện trong lòng bàn tay phải của Th có một gói nilon màu xanh, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng (Th và T khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 18/8/2023 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: 01 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,102 gam đã gửi toàn bộ để làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T.

Tại bản Kết luận giám định số 2042/KL ngày 23/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma tuý; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,102 gam. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,102 gam; Loại Methamphetamine."*

Quá trình điều tra các bị can Lành Văn T và Lường Văn Th khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 17/8/2023 khi Th đang chơi trong bản P, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã thì gặp T là anh họ của Th, qua nói chuyện Th rủ T góp tiền đi mua ma tuý về sử dụng thì T đồng ý, hai người thống nhất mỗi người góp 20.000 đồng, được số tiền 40.000 đồng (là tiền do Th và T lao động, tiết kiệm mà có) đưa cho T cầm, sau đó Th với T đi bộ đến bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Kh để tìm mua ma tuý để sử dụng. Khi đến bản Bướm Ỏ, Th với T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ danh tính đang đi bộ ngoài đường nên T đã hỏi mua được 01 viên Hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu xanh với số tiền 40.000 đồng. Mua được ma tuý T đưa lại cho Th cầm, Th cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay phải rồi cùng nhau đi bộ về nhà, khi cả hai về đến bản Bó Luông,

xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã thì gặp tổ công tác làm nhiệm vụ, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu

Cáo trạng số 205/CT-VKSSM ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lường Văn Th từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lành Văn T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu để tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo - ông Nguyễn Phương Vũ - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La: Hành vi của bị cáo Lường Văn Th đã thực hiện là vi phạm pháp luật, việc khởi tố, truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo Lường Văn Th có trình độ văn hóa 7/12, nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 29 ngày. Sau khi hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm

s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lường Văn Th mức án 10 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cở sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, ý kiến của người bào chữa, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo, người người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/8/2023 bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T có hành vi tàng trữ 0,102 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với các bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T thực hiện đã phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có kH hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo Lường Văn Th giữ vai chính, trực tiếp rủ bị cáo Lành Văn T cùng góp tiền để đi tìm mua ma túy về sử dụng, bị cáo Lành Văn T giữ vai trò đồng phạm, cùng góp tiền và cùng nhau đi tìm mua ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lường Văn Th, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 29 ngày, nên cần áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lường Văn Th đề nghị xử phạt bị cáo mức án 10 tháng tù. Căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tuổi chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của kH hình phạt được áp dụng đối với bị cáo. Do đó mức đề nghị mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo, HĐXX thấy không có căn cứ để chấp nhận.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng ma túy các bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dung; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở Th công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, bị cáo Lường Văn Th là người chưa Th niên, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về các vấn đề liên quan: Đối với người phụ nữ dân tộc Mông, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma tuý cho các bị cáo tại khu vực bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Kh, Sông Mã ngày 17/8/2023. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] Về vật chứng của vụ án: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không có giá trị sử dung, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[11] Về án phí: Các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lường Văn Th 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2023.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lành Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

(*các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 064572*).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 196/QĐ-VKS ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 7 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Các bị cáo Lường Văn Th, Lành Văn T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2023).

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Người bào chữa; người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long